

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Nguyễn Xuân Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Ước- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Họ và tên: Lưu Văn H; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1974; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là Thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh);

Nơi ở hiện tại: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là Thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh);

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 3/12;

Họ và tên cha: Lưu Văn H1 - sinh năm 1940 (đã chết);

Họ và tên mẹ: Phạm Thị N - sinh năm 1942 (đã chết);

Vợ: Phạm Thị O, sinh năm 1975;

Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2006).

Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2008/HSST ngày 26/5/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; chấp hành xong án phí ngày 24/9/2008, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh B.(**Có mặt tại phiên tòa**)

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Anh Đào Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 30/05/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) chủ trì phối hợp với Công an xã L (nay là Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh) bắt quả tang Lưu Văn H, sinh năm 1974, nơi đăng ký thường trú: thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh), nơi ở hiện tại: thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh) đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy ở trên người. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của H 01 túi nilon màu xanh có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng nhiều viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh nghi là ma túy; toàn bộ được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Quá trình bắt quả tang thu giữ của H: 950.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màu xanh, số IMEI: 354037352804854, bên trong nắp sim số 0987.183.705, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A06, màu xanh, số IMEI: 350588939203600, bên trong nắp số sim 0394.044.492, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số IMEI: 357332567196809, bên trong nắp số sim 0375.278.466, cũ đã qua sử dụng. Cùng ngày 30/5/2025, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Văn H, kết quả: Thu giữ trong túi nilon để trên giá kim loại phía bên trái từ cửa hiên nhà H 01 túi nilon màu xanh có rãnh khóa nhựa, có viền màu đỏ, bên trong đựng mảnh viên nén màu hồng đỏ đã bị ẩm ướt nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX 1”; thu giữ tại giá xe mô tô biển kiểm soát 12F1-0712, 01 gói giấy bên trong đựng 01 gói nilon màu đỏ được quấn kín, bên trong đựng 04 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy được để trong gang tay len. Số mẫu vật nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX 2”. Quá trình khám xét còn thu giữ: nhiều túi nilon màu xanh có rãnh khóa nhựa, có viền màu đỏ và nhiều túi nilon màu hồng có rãnh khóa nhựa; 01 gang tay len; 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, IMEI 1: 354021084454147, cũ đã qua sử dụng. Ngày 30/6/2025, Cơ quan điều tra kiểm tra 04 chiếc điện thoại thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang và khám xét đối với Lưu Văn H, kết quả không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội. Tại Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 04/6/2025, Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) kết luận: “5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định có: Các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 11,879 gam, loại Methamphetamine. 5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX1” đã được niêm phong gửi giám định có: Mảnh viên nén màu hồng đỏ (đã được sấy khô) đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,065 gam, loại Methamphetamine. 5.3. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX2” đã được niêm phong gửi giám định có: 04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói nilon màu đỏ được buộc kín,

được đựng trong 01 (một) gói giấy là ma túy, có tổng khối lượng 0,405 gam, loại Methamphetamine”. Tổng số ma túy là: 12,349 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lưu Văn H khai nhận H là người sử dụng ma túy, khi thấy nhiều người có nhu cầu mua ma túy về sử dụng nên H đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại để kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 20/5/2025, H đi xem đánh bóng chuyền hơi tại nhà văn hoá thôn Đ, xã L, huyện H (nay là xã H, tỉnh Bắc Ninh) thì có một người đàn ông lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp hỏi H có mua ma túy “ngựa” không, H đồng ý và đặt mua của người này 3.000.000 đồng ma túy “ngựa” và hẹn đến tối ngày 21/5/2025 sẽ giao dịch tại nhà văn hoá thôn Đ, xã L, huyện H (nay là xã H, tỉnh Bắc Ninh). Khoảng 21 giờ ngày 21/5/2025, tại cổng nhà văn hóa thôn Đ, người đàn ông trên đã giao cho H một túi nilon màu xanh, H nhận túi nilon người đàn ông đưa rồi đổ ra tay kiểm tra thấy có nhiều viên nén màu hồng đỏ biết là ma túy “ngựa”, H đổ lại các viên ma túy vào túi và trả người đàn ông này 3.000.000 đồng tiền mặt. Sau khi mua được ma túy, H mang túi nilon chứa ma túy về nhà cất giấu ở khe gốc cây sấu trước cửa nhà và lấy lá sấu đậy lên. Đến khoảng 19 giờ ngày 29/5/2025, H lấy túi nilon chứa ma túy đã cất giấu để vào túi quần phía trước phải quần H đang mặc. Lúc này H lấy 04 viên ma túy từ túi ma túy đã mua, dùng giấy bạc quần lại rồi cất giấu trong chiếc găng tay len để trên xe mô tô biển kiểm soát 12F1-0712 của H để ở sân nhà mục đích chia nhỏ ma túy để bán. Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2025, khi H đang ở nhà thì có Đào Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ thôn S, xã L, huyện H (nay là xã H, tỉnh Bắc Ninh) đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy, H đồng ý. Thạo đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, H cầm tiền rồi lấy 03 viên ma túy từ trong túi nilon chứa ma túy đang cất giấu ở túi quần phía trước bên phải của mình đưa cho T 02 viên, còn 01 viên H tự sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày khi H đang ở nhà thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) phối hợp với Công an xã L (nay là Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh) kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Ngày 30/5/2025, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra về việc sử dụng chất ma túy đối với Lưu Văn H, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy; H khai sử dụng một phần số ma túy đã mua sáng ngày 30/5/2025 tại nhà, khi sử dụng không có ai biết. Ngày 06/8/2025, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 28/7/2025, Cơ quan điều tra cho Lưu Văn H thực nghiệm hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đào Văn T ngày 30/5/2025; kết quả H thực hiện thành thực hành vi bán ma túy như đã khai.

Ngày 28/7/2025, Cơ quan điều tra tiến hành cho Lưu Văn H và Đào Văn T nhận dạng qua ảnh xác định người mua bán ma túy ngày 30/5/2025, kết quả H nhận dạng được T là người mua ma túy; Thạo nhận dạng được H là người bán ma túy.

*Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm i, khoản 2 - Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/5/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo không phải chịu hình phạt bổ sung

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì ký hiệu “QT” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì ký hiệu “KX1” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì ký hiệu “KX2” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, cũ đã qua sử dụng; Nhiều túi nilon màu xanh có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, và nhiều túi nilon màu hồng một đầu có rãnh khóa nhựa; 01 (một) chiếc găng tay len cũ đã qua sử dụng.

-Sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng do thu lời bất chính.

-Trả lại bị cáo Lưu Văn H: Số tiền: 1.750.000 đồng (Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Bùi Văn H2 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2025, tại thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là xã H, tỉnh Bắc Ninh), Lưu Văn H đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Đào Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ thôn S, xã L, huyện H (nay là xã H, tỉnh Bắc Ninh) thu lợi 200.000 đồng; Lưu Văn H còn tàng trữ trái phép 12,349 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi cần áp dụng hình phạt tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Bùi Văn H2 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với người bán ma túy cho Lưu Văn H: H khai ngày 30/5/2025 mua ma túy của người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi và địa chỉ của người này, ngoài lời khai của H không có chứng cứ gì khác nên không có căn cứ để xác minh, xử lý người bán ma túy cho H.

[9] Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn T khai ngày 30/5/2025 đến nhà H mua 200.000 đồng ma túy của H được 02 viên ma túy ngựa, hình tròn, màu hồng đỏ. Sau khi mua ma túy thạo mang ma túy về nhà sử dụng một mình hết. Ngày 06/8/2025, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Về vật chứng của vụ án: 04 chiếc điện thoại và số tiền 1.750.000 đồng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang và khám xét khẩn cấp là tài sản của Lưu Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 200.000 đồng là số tiền H bán ma túy cho T mà có; các túi nilon màu xanh có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, túi nilon màu hồng có rãnh khóa nhựa, găng tay len là tài sản của H liên quan đến hành vi phạm tội. Các đồ vật, tài sản Cơ quan điều tra đang tạm giữ chờ xử lý.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[12] Về vật chứng của vụ án: Các túi nilon màu xanh có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, túi nilon màu hồng có rãnh khóa nhựa, găng tay len là tài sản của H là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội Nhà nước cấm lưu hành và có giá trị không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Số tiền 200.000 đồng do thu lời bất chính cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- 04 chiếc điện thoại và 1.750.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Đ theo khoản 3 Điều 106 BLTTHS, nhưng cần giữ lại điện thoại di động để đảm bảo thi hành án;

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm i, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 -Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/5/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì ký hiệu “QT” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì ký hiệu “KX1” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì ký hiệu “KX2” chứa ma túy hoàn lại sau giám định; Nhiều túi nilon màu xanh có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, và nhiều túi nilon màu hồng một đầu có rãnh khóa nhựa; 01 (một) chiếc găng tay len cũ đã qua sử dụng.

- Sung công nhà nước số tiền 200.000 đồng do thu lời bất chính mà có;

- Trả lại bị cáo Lưu Văn H: Số tiền: 1.750.000 đồng (Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia, cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lưu Văn H phải nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Bùi Văn H2 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

